

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **250/2022/HS-ST**

Ngày: 15-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh;

2. Ông Trần Văn Tam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 05 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 241/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Chu Văn Công C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000, tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú: 1057, đường B, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Chu Văn C, sinh năm 1965 (Còn sống); Họ tên mẹ: Hà Thị Q, sinh năm 1968 (Còn sống); Gia đình có 02 (hai) người con, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Bị cáo **Trần Minh T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2002, tại Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: Tổ A, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Xuân T, sinh năm 1960 (Còn sống); Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1961 (Còn sống); Gia đình có 05 (năm) người con, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Bị cáo **Nguyễn Minh H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000, tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú: 1423/75, đường B, tổ C, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Sơn T, sinh năm 1968 (Còn sống); Họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1969 (Còn sống); Gia đình có 02 (hai) người con, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Cửa hàng “B”.

Địa chỉ: Số 355, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Huỳnh Anh N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số A, tổ B, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Chu Văn Công C, Trần Minh T và Nguyễn Minh H là bạn bè quen biết từ trước. Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2021, C đến quán cà phê “The V” địa điểm B5, khu dân cư Phú Thịnh, khu phố A, phường L, thành phố B gặp T và H để bàn bạc với nhau trộm cắp tài sản tại cửa hàng “B” địa điểm tại số 355, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, T và H đồng ý.

Khoảng 23 giờ 23 phút ngày 15/12/2021, C liên lạc với Nguyễn Quang Hưng, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Khánh Thành, Yên Khánh, Ninh Bình hiện đang là nhân viên của B, do trước đây C có làm nhân viên tại đây nên quen biết Hưng, C viện lý do mâu thuẫn với gia đình nên đến xin Hưng ngủ nhờ tại cửa hàng “B”, Hưng đồng ý. Sau khi đến cửa hàng, lợi dụng lúc Hưng đang bốc dỡ hàng, dọn dẹp không để ý C đã trộm cắp số tài sản gồm: 02 (hai) thùng nước tăng lực Redbul 250 ML TH24; 01 (một) thùng bia Tiger lon 330ML TH24; 01 (một) thùng bia Hineken lon 330ML TH24; 01 (một) thùng

sữa Ensure loại 8FLOZ (237ML); 01 (một) thùng sữa hộp Cô gái Hà Lan (CGHL) có đường 180ML; 02 (hai) thùng sữa đặc có đường Ngôi sao phương Nam, khối lượng 15.408kg (12 hộp x 1.284kg); 01 (một) thùng dầu ăn Simply đậu nành 1 lít x 12 và 01 (một) thùng Tương ớt Chín – Su 500ML x 12 của cửa hàng “B” tuồn ra cửa sau. Sau đó C gọi điện cho T, T có nói với H đi chở số hàng trên về. T mượn xe một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch cùng với H ngồi sau chở 04 lần (chuyến) số tài sản trộm cắp nêu trên về quán “The V” cất giấu, sau đó T đã trả lại xe. Sau đó, T bán thùng sữa “Ensure” cho anh Phan Doãn Dũng với giá 600.000 đồng. C, T, H đã chia nhau số tiền trên và đã tiêu xài hết.

Ngày 16/12/2021, sau khi kiểm kê hàng, cửa hàng “B” phát hiện bị mất số tài sản trên, đã trình báo Công an. Công an phường Long Bình Tân đưa các đối tượng C, T và H về làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số hàng trên của cửa hàng “B”.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng gồm:

- 02 (hai) thùng nước tăng lực Redbul 250 ML TH24;
- 01 (một) thùng bia Tiger lon 330ML TH24;
- 01 (một) thùng bia Hineken lon 330ML TH24;
- 01 (một) thùng sữa Ensure loại 8FLOZ (237ML);
- 01 (một) thùng sữa hộp Cô gái Hà Lan (CGHL) có đường 180ML;
- 02 (hai) thùng sữa đặc có đường Ngôi sao phương Nam, khối lượng 15.408kg (12 hộp x 1.284kg);
- 01 (một) thùng dầu ăn Simply đậu nành 1 lít x 12;
- 01 (một) thùng Tương ớt Chín – Su 500ML x 12;

Toàn bộ vật chứng trên đã trả lại cho Cửa hàng “Bách hoá xanh”.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei 1: 356447101342254; Số Imei 2: 356447101303934, màu vàng của Nguyễn Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Minh H.

- 01 xe máy hiệu HONDA VISION màu đen BS: 60F2- 70724 (Không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Minh Thư).

- 01 chiếc xe máy hiệu HONDA RXZ BS: 60F2 16556 (Không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu Vũ Thị Ngọc Huyền).

- 01 (một) USB hiệu ADATA màu đen – đồ bên có chứa đoạn Camera.

-01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei 1: 353330078170226, số Imei 2: 35333007817022, màu bạc của Chu Văn Công C dùng để liên lạc với T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, số Imei 1: 353906101817295; Số Imei 2: 353906101618735, màu trắng của Trần Minh T dùng để liên lạc với C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định giá số 516 ngày 27/12/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa xác định: Tổng giá trị tài sản trộm cắp nêu trên có giá trị 5.011.000đ (Năm triệu không trăm mười một nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Cửa hàng “Bách Hoá Xanh” đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

2. Các vấn đề khác:

- Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch cho T mượn xe để chở tài sản trộm cắp đề nghị Công an tiếp tục xác minh làm rõ.

- Đối với anh Phan Doãn Dũng là người cho C, T, H cất giấu tài sản tại quán “The V” và là người mua 01 (một) thùng sữa Ensure loại 8FLOZ (237ML) với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) do không biết nguồn gốc tài sản trên là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ xử lý.

3. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 242/CT-VKSBH-HS ngày 17/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T, Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Xử phạt bị cáo Chu Văn Công C 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T, Nguyễn Minh H 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

- Xử lý vật chứng theo quy định.

- Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo C, T có mặt không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

3. Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Minh H, người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Huỳnh Anh N có đơn xin xét xử vắng mặt, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của bị cáo H, bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- **Những chứng cứ xác định có tội:** Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá tài sản,

biên bản lấy lời khai bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 23 phút ngày 15/12/2021 đến 2 giờ ngày 16/12/2021, Chu Văn Công C và Trần Minh T, Nguyễn Minh H đã có hành vi trộm cắp 02 (hai) thùng nước tăng lực Redbul 250 ML TH24; 01 (một) thùng bia Tiger lon 330ML TH24; 01 (một) thùng bia Hineken lon 330ML TH24; 01 (một) thùng sữa Ensure loại 8FLOZ (237ML); 01 (một) thùng sữa hộp Cô gái Hà Lan (CGHL) có đường 180ML; 02 (hai) thùng sữa đặc có đường Ngôi sao phương Nam, khối lượng 15.408kg (12 hộp x 1.284kg); 01 (một) thùng dầu ăn Simply đậu nành 1 lít x 12 và 01 (một) thùng Tương ớt Chin – Su 500ML x 12 của cửa hàng “B” địa chỉ tại số 355, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 5.011.000đ (Năm triệu không trăm mười một nghìn đồng).

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T, Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 242/CT-VKSBH-HS ngày 17/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về tính chất đồng phạm, vai trò của từng bị cáo:** Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, với tính chất đồng phạm giản đơn, cụ thể: Chu Văn Công C là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; còn T và H có vai trò đồng phạm giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đối với C cao hơn các bị cáo T, H.

- **Về nhân thân:** Có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Không có.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự) quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết.

Xét các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T, Nguyễn Minh H có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo nên cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei 1: 356447101342254; Số Imei 2: 356447101303934, màu vàng của Nguyễn Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Minh H; 01 xe máy hiệu HONDA VISION màu đen BS: 60F2- 70724, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Minh Thu; 01 chiếc xe máy hiệu HONDA RXZ BS: 60F2 16556, Không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu Vũ Thị Ngọc Huyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (một) USB hiệu ADATA màu đen – đồ bên có chứa đoạn Camera.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei1: 353330078170226, số Imei2: 35333007817022, màu bạc của Chu Văn Công C dùng để liên lạc với T và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, số Imei1: 353906101817295; Số Imei2: 353906101618735, màu trắng của Trần Minh T dùng để liên lạc với C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan tới vụ án:

- Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch cho T mượn xe để chở tài sản trộm cắp đề nghị Công an tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Phan Doãn Dũng là người cho C, T, H cất dấu tài sản tại quán “The V” và là người mua 01 (một) thùng sữa Ensure loại 8FLOZ (237ML), với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) do không biết nguồn gốc số tài sản trên là tài sản trộm cắp nên không không xử lý hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Bị hại cửa hàng “B” không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của các bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Tuyên bố các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T, Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn Công C **01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T, Nguyễn Minh H **10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Chu Văn Công C, Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S plus, Imei1 353330078170226 Imei2: 35333007817022.353330078170226 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, Imei1: 353906101817295; Imei2: 353906101618735 là phương tiện các bị cáo liên lạc, sử dụng vào mục đích phạm tội.

Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 5 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T, Nguyễn Minh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các bị cáo Chu Văn Công C, Trần Minh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Minh H, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hòa